

Bản án số: **171/2022/HSST**

Ngày: 14/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Thị Minh Thu;**

- Các hội thẩm nhân dân: **Bà Bùi Thị Quỳnh**

**Bà Nguyễn Thị Anh Vân**

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 166/2022/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 174/2022/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

**1.T.V.Q;** Sinh năm 1992; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Thanh Nga, xã X, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ tên cha: T.V.Q (Đã chết); Họ tên mẹ: T.T.N; Sinh năm 1967; Nghề nghiệp: Công nhân; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ 02; Họ tên vợ: P.T.L; Sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Công nhân; Có 01 con, sinh năm 2016.

**Tiền án, tiền sự:** Không.

Danh chỉ bản số 501 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 06/10/2021.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa

**2.H.Đ.T;** Sinh năm 1997; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Thôn Vĩnh Bảo, xã Y, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Họ tên cha: H.V.H; Sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Công nhân; Họ tên mẹ: H.T.S; Sinh năm 1974; Nghề nghiệp: Công nhân; Gia đình có 03 anh em, bị cáo

là con thứ nhất; Họ tên vợ: N.T.H; Sinh năm 1998; Nghề nghiệp: Công nhân; Có 02 con: Con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2018.

**Tiền án, tiền sự:** Không.

Danh chỉ bản số 502 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 06/10/2021.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**3.M.T.T;** Sinh năm 1990; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; HKTT và chỗ ở: Số nhà 106 đường M, tổ 3 phường M, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Cắt tóc; Họ tên cha: M.C.T; Sinh năm 1963; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Họ tên mẹ: H.T.L; Sinh năm: 1970; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Họ tên vợ: N.T.H; Sinh năm 1992 (Đã ly hôn); Bị cáo có 02 con: Con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015.

**Tiền án, tiền sự:** 01 tiền án

Bản án số 01/2020/HSST, ngày 03/01/2020 Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/02/2021, đã nộp án phí HSST.

Danh chỉ bản số 499 do Công an quận Bắc Từ Liêm lập ngày 06/10/2021.

Bị bắt khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

**Người bào chữa cho bị cáo T.V.Q:** Ông L.V.T- Luật sư thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, hiện là cộng tác viên của Trung tâm tư vấn pháp luật Học viện tư pháp. Có mặt tại phiên tòa.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 20 phút ngày 27 tháng 9 năm 2021, Đội Cảnh sát ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm làm nhiệm vụ tuần tra tại khu đô thị Nam Cường, phường N, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội phát hiện tại khu vực sảnh tòa nhà CT2A - Khu đô thị Nam Cường có H.Đ.T và T.V.Q có biểu hiện nghi vấn, tiến hành kiểm tra hành C phát hiện dưới chân ghế đá nơi H.Đ.T và T.V.Q ngồi có 01 túi nilong màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy đá. Đấu tranh tại chỗ H.Đ.T và T.V.Q khai nhận là ma túy đá mua của đối tượng tên là M.T.T ở số 106, tổ 3, M, Long Biên, Hà Nội để cùng sử dụng.

Căn cứ vào lời khai của T.V.Q và H.Đ.T, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm đã tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với M.T.T.

Ngày 28/9/2021 cơ quan CSĐT- Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 229 khám xét nơi ở của M.T.T tại số 106 tổ 3 M, Long Biên, Hà Nội nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

**Vật chứng thu giữ:**

*\* Thu giữ của T.V.Q:*

- 01 túi nilong màu trắng, kích thước 3x4 cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng.

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Oppo, màu xanh tím, lắp số sim 0965503626, đã qua sử dụng.

- 01 chiếc xe máy kiểu dáng Yamaha Sirius, màu đen, BKS: 29M1-511.15, số máy: E3T6E157387, số khung: RLCUE1720GY019436, đã qua sử dụng.

*\* Thu giữ của H.Đ.T:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu đen xám, lắp sim 0967615132, đã qua sử dụng.

*\* Thu giữ của M.T.T:*

- 01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung, màu xanh, lắp sim 0879427121, đã qua sử dụng.

Ngày 28/9/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định trưng cầu giám định số 510 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội giám định số ma túy thu giữ của T.V.Q.

Bản kết luận giám định số 7147/KLGD-PC09 ngày 5/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

***Tinh thể màu trắng bên trong một túi nilong là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,314 gram.***

**Quá trình điều tra xác định:**

Khoảng 09h30 ngày 27/9/2021, thông qua mạng xã hội, T.V.Q và đối tượng tên C (không rõ nhân thân, lai lịch) hẹn nhau tối cùng ngày đến khu đô thị Nam Cường, phường N, Bắc Từ Liêm, Hà Nội để cùng nhau sử dụng ma túy. Đến khoảng 17h30, H.Đ.T gặp T.V.Q ở bãi đỗ xe ở Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội, T.V.Q rủ H.Đ.T buổi tối đi uống rượu ở khu đô thị Nam Cường và bảo lấy ma túy đá để cùng sử dụng thì H.Đ.T đồng ý. Ban đầu T.V.Q và H.Đ.T bàn bạc mua 700.000 đồng ma túy đá nhưng không đủ tiền nên thống nhất chỉ mua 500.000 đồng ma túy đá. Sau đó thông qua ứng dụng zalo, H.Đ.T gọi điện và nhắn tin đến tài khoản zalo của M.T.T hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá và hẹn sáng hôm sau sẽ chuyển tiền. M.T.T đồng ý và hẹn đến trước cửa số 106, tổ 3 M, Long Biên, Hà Nội để nhận ma túy. Khoảng 20h00 ngày 27/9/2021, theo sự chỉ dẫn của H.Đ.T, T.V.Q một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 29M1-511.15 đến trước cửa số nhà 106, tổ 3 M, Long Biên, Hà Nội và gọi cho H.Đ.T. H.Đ.T gọi điện cho M.T.T hỏi để vị trí để ma túy, M.T.T bảo ma túy để trên nắp thùng rác màu xanh trước cửa nhà, H.Đ.T báo lại cho T.V.Q biết. T.V.Q

nhặt bao thuốc lá bên trong có chứa ma túy để trên nắp thùng rác cho vào túi quần bỏ bên phải rồi điều khiển xe máy đến khu vực hồ Đền Lừ, Hà Nội gấp và đưa gói ma túy cho H.Đ.T cầm, H.Đ.T lấy túi nilong chứa ma túy còn vỏ bao thuốc thì vứt đi. Sau đó T.V.Q chở H.Đ.T đến khu đô thị Nam Cường, N, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Đến khoảng 21h00 ngày 27/9/2021, T.V.Q và H.Đ.T đến sảnh tòa nhà CT2A- khu đô thị Nam Cường ngồi ở ghế đá để đợi C. H.Đ.T lấy túi nilong chứa ma túy đưa cho T.V.Q, T.V.Q cầm túi ma túy rồi để xuống chân ghế đá cất giấu. Sau đó bị tổ công tác Công an quận Bắc Từ Liêm kiểm tra hành C, T.V.Q và H.Đ.T đã tự nguyện giao nộp gói ma túy và khai nhận hành vi của mình.

Tại cơ quan điều tra M.T.T khai: Khoảng 20h00 ngày 27/9/2021, khi M.T.T đang ở nhà tại số 106, tổ 3, M, Long Biên, Hà Nội thì H.Đ.T sử dụng số điện thoại 0967615132 gọi đến số 0879427121 của M.T.T hỏi mua 500.000 đồng tiền đồ (tức là ma túy đá), M.T.T đồng ý và gọi đến số 0862661988 của đối tượng tên T.V.T bảo mang ma túy đến cho M.T.T. Khoảng 15 phút sau T.V.T đến gặp M.T.T đưa 01 bao thuốc lá bên trong có đựng 01 túi nilong chứa ma túy đá, khi nhận ma túy M.T.T trả cho T.V.T 400.000 đồng và để bao thuốc lá trên nắp thùng rác cạnh gốc cây rồi đi vào nhà. Sau đó M.T.T dùng tài khoản zalo báo cho H.Đ.T biết vị trí để ma túy trên nắp thùng rác, một lúc sau H.Đ.T báo đã nhận được ma túy và hẹn sáng hôm sau sẽ chuyển khoản thanh toán tiền.

Ngày 5 tháng 10 năm 2021, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Lệnh thu giữ điện tín số 93 đề nghị Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông quân đội xác định chủ thuê bao, lịch sử cuộc gọi, tin nhắn từ ngày 01/9/2021 đến ngày 30/9/2021 số thuê bao 0862661988.

Căn cứ công văn phúc đáp số 4401 ngày 18/10/2021 của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông Quân đội xác định chủ thuê bao số điện thoại 0862661988 là T.V.T( sinh ngày 14/6/1988; HKTT: Xã E, huyện Hưng Hà, Thái Bình). Tại cơ quan điều tra T.V.T khai: Số điện thoại 0862661988 do T.V.T đăng ký nhưng không thường xuyên sử dụng. Hiện tại số thuê bao trên đã bị thất lạc không còn dùng. Khoảng thời gian từ tháng 09/2021 đến tháng 02/2022, do không thường xuyên sử dụng nên T.V.T để điện thoại lắp số sim 0862661988 tại nơi ở là cửa hàng sửa chữa xe máy tại số 09, đường K, phường K, Long Biên, Hà Nội và đi làm lái xe tại huyện Thanh Trì, Hà Nội. Bản thân T.V.T khai không quen biết và không bán ma túy cho M.T.T. Xác minh tại cửa hàng sửa chữa xe máy số 09, đường K do anh N.V.N (SN: 1995; HKTT: Xã E, Hưng Hà, Thái Bình) làm chủ xác định khoảng thời gian cuối tháng 09/2021, T.V.T có ở và học việc tại cửa hàng. Ngoài ra T.V.T còn làm lái xe tại huyện Thanh Trì, Hà Nội. Quá trình ở tại cửa hàng không thấy T.V.T có biểu hiện sử dụng, mua bán ma túy. Xét nghiệm ma túy trong nước tiểu của T.V.T cho kết quả âm tính (Không sử dụng ma túy).

Tại cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm, M.T.T không nhận dạng được đối tượng T.V.T; rà soát camera tại khu vực nhà số 106, đường M,

phường M, Long Biên, Hà Nội, không thu được hình ảnh liên quan đến hành vi mua bán ma túy của các đối tượng. Quá trình điều tra không thu được tài liệu nào khác nên không có căn cứ xử lý T.V. Về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với đối tượng tên “C” rử T.V.Q đến khu đô thị Nam Cường để sử dụng ma túy, quá trình điều tra không thu giữ được tài liệu nào xác định được nhân thân đối tượng nên không xem xét xử lý.

Đối với xe máy T.V.Q sử dụng xác định: Xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, lắp biển kiểm soát 29M1-511.15, số máy: E3T6E157387, số khung: RLCUE1720GY019436 không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng, chủ xe là anh N.H.P (Đội 8, L, Thanh Trì, Hà Nội). Quá trình xác minh anh N.H.P cho biết tháng 12/2020 đã bán chiếc xe trên cho anh P.V.D (SN: 1978; HKTT: K, Hai Bà Trưng, Hà Nội). Tại cơ quan điều tra, anh P.V.D khai: Chiều ngày 27/9/2021, T.V.Q mượn chiếc xe trên của anh P.V.D để đi chơi nhà bạn. Anh P.V.D không biết việc T.V.Q mượn chiếc xe trên sử dụng vào mục đích đi mua và sử dụng ma túy.

Ngày 21/02/2022, cơ quan CSĐT Công an quận Bắc Từ Liêm ra Quyết định xử lý vật chứng số 31 trao trả cho chủ sở hữu anh P.V.D xe máy BKS:29M1-511.15, số máy: E3T6E157387, số khung: RLCUE1720GY019436, anh P.V.D đã nhận lại tài sản và không yêu cầu đề nghị gì.

Đối với vật chứng đã thu giữ là 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định; 01 điện thoại Samsung màu xanh lắp số thuê bao 0879427121; 01 điện thoại Iphone 6s Plus lắp số thuê bao 0967615132 và 01 điện thoại Oppo lắp số thuê bao 0965503626 trong vụ án cần tiếp tục tạm giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 157/CT-VKSBTL ngày 11 tháng 8 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo T.V.Q và H.Đ.T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo M.T.T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

#### **Tại phiên tòa:**

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm giữ nguyên quyết định của bản cáo trạng đã truy tố, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo T.V.Q, H.Đ.T, mỗi bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo M.T.T mức án từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo;

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ; Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại đã thu giữ của các bị cáo.

+ Các bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo T.V.Q: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo theo đúng bản cáo trạng đã truy tố. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, là lao động C trong gia đình, trong quá trình điều tra bị cáo T.V.Q tích cực hợp tác với cơ quan điều tra để làm sáng tỏ nội dung vụ án. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm t, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

- Tranh luận với luật sư bào chữa cho bị cáo T.V.Q, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm cho rằng không có căn cứ áp dụng điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo T.V.Q.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, nên hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Trên cơ sở kết quả xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, T.V.Q, H.Đ.T, M.T.T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Xét thấy lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng được thu giữ, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trước sảnh tòa nhà CT2A, khu đô thị Nam Cường, phường N, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội - H.Đ.T và T.V.Q có hành vi tàng trữ trái phép 0,314 gram ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Số ma túy trên H.Đ.T mua của M.T.T vào khoảng 20h10 ngày 27/9/2021 tại trước cửa nhà số 106, tổ 3, phường M, quận Long Biên, Hà Nội.

Hành vi của các bị cáo T.V.Q và H.Đ.T đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo M.T.T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến C sách phòng ngừa, ngăn chặn và kiểm soát tệ nạn ma túy. Các bị cáo biết ma túy tác hại xấu đến sức khỏe của con người, biết pháp luật nghiêm cấm. Nhưng các bị cáo không từ bỏ mà mua ma túy về để sử dụng, không những gây mất trật tự xã hội mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác.

Đánh giá vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Các bị cáo đồng phạm giản đơn, tiếp nhận ý chí của nhau để thực hiện tội phạm. H.Đ.T là người trực tiếp giao dịch mua ma túy của M.T.T, T.V.Q là người đi lấy ma túy mang về để H.Đ.T và T.V.Q cùng sử dụng.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của các bị cáo như sau:

- Đối với bị cáo T.V.Q: Tình tiết tăng nặng: Không; Tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử, là lao động C trong gia đình quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo H.Đ.T: Tình tiết tăng nặng: Không; Tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, nhân thân tốt, lần đầu bị đưa ra xét xử quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Đối với bị cáo M.T.T: Tình tiết tăng nặng: “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: “Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo và cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là lao động tự do không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo T.V.Q đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.V.Q, tuy nhiên Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ chấp nhận yêu cầu này của luật sư.

[4]. Vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ:

- 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã qua giám định, bên ngoài có chữ ký của bị cáo T.V.Q và giám định viên là chất cấm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại Samsung màu xanh lấp số thuê bao 0879427121; 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu đen xám lấp số thuê bao 0967615132 và 01 điện thoại Oppo màu xanh tím lấp số thuê bao 0965503626 là phương tiện dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Về án phí: Các bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo: T.V.Q, H.Đ.T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; M.T.T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **T.V.Q 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

Xử phạt bị cáo **H.Đ.T 13 (mười ba) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

2.2. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **M.T.T 36 (ba mươi sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/9/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01(một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của T.V.Q, cùng cán bộ niêm phong và giám định viên.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động kiểu dáng Samsung màu xanh, lấp số thuê bao 0879427121; 01 điện thoại Iphone 6s Plus màu đen xám, lấp số thuê bao 0967615132 và 01 điện thoại Oppo màu xanh tím, lấp số thuê bao 0965503626. Tại thời điểm bàn giao không kiểm tra số thuê bao, các điện thoại cũ đã qua sử dụng, bật không lên nguồn, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 212/22 ngày 29/8/2022 giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm).

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo T.V.Q, H.Đ.T, M.T.T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.



- Án xử sơ thẩm công khai, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Các bị cáo;
- TT lý lịch-Sở Tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS - VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Trần Thị Minh Thu**